

Số: /BC-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2020

BÁO CÁO

Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị định số 04/2015/NĐ-CP của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Công văn số 02-CT/BCĐ ngày 17/01/2020 của Ban Chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở của tỉnh về Chương trình công tác năm 2020, UBND tỉnh báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi tắt là Nghị định số 04) trên địa bàn tỉnh như sau:

I- CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, lãnh đạo, chỉ đạo

Để triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả công tác dân chủ trong hoạt động cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi tắt là cơ quan, đơn vị) trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Nghị định số 04 của Chính phủ, UBND tỉnh ban hành các quyết định, chỉ thị, chương trình, kế hoạch¹ chỉ

¹ - Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 29/7/2015 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Bình Định; Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 17/5/2018 của UBND tỉnh về việc tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp, xã, phường, thị trấn và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định;

- Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 07/9/2015 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Bình Định;

- Quyết định số 4017/QĐ-UBND ngày 08/11/2016 của UBND tỉnh ban hành Quy định đánh giá, phân loại thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Bình Định;

- Công văn số 3090/UBND-NC ngày 27/7/2016 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 16/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 2032/UBND-NC ngày 28/4/2017 của UBND tỉnh về việc tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 16/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 1624/UBND-NC ngày 04/4/2018 của UBND tỉnh về việc triển khai Chương trình công tác năm 2018 về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; Công văn số 571/UBND-NC ngày 31/01/2019 của UBND tỉnh về việc triển khai Chương trình công tác năm 2019 về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; Công văn số 873/UBND-NC ngày 27/02/2019 của UBND tỉnh về việc triển khai Chương trình công tác về thực hiện quy chế dân chủ cơ sở và dân vận chính quyền năm 2019; Công văn số 1346/UBND-NC ngày 20/3/2019 của UBND tỉnh chỉ đạo xây dựng đơn vị điển hình về thực hiện quy chế dân chủ theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ; Công văn số

đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh tổ chức tuyên truyền, quán triệt sâu rộng đến cán bộ, công chức, viên chức nội dung Nghị định số 04, nhằm phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức, viên chức và nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, năng lực và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển và đổi mới đất nước; phòng ngừa, ngăn chặn và chống các hành vi tham nhũng, lãng phí, quan liêu, phiền hà, sách nhiễu nhân dân.

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài chính, Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai xây dựng điển hình về thực hiện quy chế dân chủ theo Nghị định số 04 của Chính phủ làm cơ sở cho việc nhân rộng điển hình, giới thiệu những cách làm hay, mô hình sáng tạo về thực hiện dân chủ trong hoạt động theo từng loại hình cơ quan, đơn vị. Tăng cường công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng như: Báo Bình Định, Đài Phát thanh - Truyền hình Bình Định, bản tin của một số ngành đã dành thời lượng truyền tải các nội dung liên quan đến việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, của tỉnh và các mô hình, điển hình về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở gắn với công tác dân vận khéo của địa phương; xây dựng chuyên mục “*Dân chủ ở cơ sở*”.

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về thực hiện Nghị định số 04, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đã cụ thể hóa thành quyết định, quy định, quy chế, kế hoạch triển khai thực hiện tại đơn vị, địa phương. Trong năm 2015, các cơ quan, đơn vị đã tổ chức Hội nghị quán triệt thực hiện nghiêm Nghị định số 04 đến cán bộ, công chức, viên chức thuộc cơ quan, đơn vị mình quản lý² góp phần nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của tập thể và cá nhân trong thực hiện quy chế dân chủ cơ sở gắn với nhiệm vụ được giao.

Chỉ đạo rà soát, kịp thời sửa đổi, bổ sung các văn bản không còn phù hợp, xây dựng ban hành hoàn thiện các văn bản và triển khai thực hiện các quy định tại Nghị định số 04 tại cơ quan, đơn vị như: củng cố kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, Ban Thanh tra nhân dân, Quy chế thực hiện dân chủ cơ sở tại cơ quan, Quy chế làm việc, Quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, Quy chế văn hóa công sở... Đồng thời, quy định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu, của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ, thực hiện quy

937/UBND-NC ngày 21/02/2020 của UBND tỉnh về việc triển khai Chương trình công tác năm 2020 về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và dân vận chính quyền; Công văn số 1582/UBND-NC ngày 17/3/2020 của UBND tỉnh về việc sơ kết 05 năm thực hiện ND số 04/2015/NĐ-CP của Chính phủ.

² Trong năm 2015, toàn tỉnh có 921 cơ quan, đơn vị tổ chức Hội nghị quán triệt thực hiện Nghị định số 04, trong đó, có 20 sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh, 17 chi cục, ban thuộc Sở, 873 đơn vị sự nghiệp công lập, 11 huyện, thị xã, thành phố.

chế dân chủ trong nội bộ cơ quan, đơn vị và trong quan hệ giải quyết công việc của công dân, cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan. Hầu hết, các cơ quan, đơn vị đều xây dựng tiêu chuẩn, đạo đức, lối sống, tác phong công tác của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và có sự tiến bộ trong việc đổi mới tác phong, lề lối làm việc theo hướng trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân, có trách nhiệm với dân, nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin; kịp thời giải quyết những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của nhân dân.

Tiếp tục đẩy mạnh phân cấp cho các cơ quan, đơn vị, trong đó đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Từng bước củng cố kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền các cấp, nâng cao hiệu lực, hiệu quả và chất lượng hoạt động theo tinh thần của Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị phục vụ cho yêu cầu nhiệm vụ mới³; thực hiện công khai, minh bạch, đơn giản hóa thủ tục hành chính; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý nhà nước và tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước tỉnh giai đoạn 2016 - 2020⁴. Định kỳ, đột xuất kiểm tra, giám sát việc công khai, minh bạch theo quy định, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện; tăng cường tiếp nhận, xử lý kịp thời thông tin phản ánh, kiến nghị về hoạt động cải cách hành chính, ý thức, tinh thần, thái độ phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức khi giao tiếp với tổ chức và công dân.

2. Hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở

Ban Chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở (sau đây gọi tắt là QCDC) của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ động tham mưu cho cấp ủy cùng cấp cụ thể hóa việc thực hiện QCDC ở các loại hình; rà soát, kiện toàn kịp thời Ban Chỉ đạo, sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc, phân công trách nhiệm cho từng thành viên. Tập trung chỉ đạo, quán triệt cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nghiêm các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng, chính sách

³ UBND tỉnh đã phê duyệt Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế của các cơ quan thuộc UBND tỉnh. Kết quả, cấp tỉnh đã sáp nhập 242 phòng (ban), cấp huyện đã sáp nhập 72 phòng (ban); cấp tỉnh giảm 1.504 biên chế, cấp huyện giảm 381 biên chế.

⁴ UBND tỉnh ban hành các Quyết định: số 141/QĐ-UBND ngày 14/01/2019 công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh hết hiệu lực toàn bộ, hết hiệu lực 1 phần năm 2018; số 418/QĐ-UBND ngày 01/02/2019 ban hành Danh mục xây dựng Nghị quyết của HĐND, Quyết định của UBND tỉnh quy định chi tiết thi hành các Luật, Nghị quyết được Quốc hội khóa XIV thông qua tại kỳ họp thứ 6; 561/QĐ-UBND ngày 25/02/2019 ban hành Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2019; số 620/QĐ-UBND ngày 28/02/2019 công bố kết quả hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh Bình Định trong kỳ hệ thống hóa 2014 – 2018.

pháp luật của Nhà nước về công tác QCDC gắn với triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”, Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Hằng năm, đều ban hành chương trình, kế hoạch triển khai, tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện QCDC tại cơ quan, đơn vị mình. Chỉ đạo thực hiện tốt các quy định về thực hiện QCDC, phát động các phong trào thi đua, tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức phát huy quyền làm chủ, tích cực tham gia góp ý vào dự thảo chương trình công tác, các quy chế, quy định của cơ quan theo quy định của pháp luật và phù hợp với tình hình thực tế như: quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế văn hóa công sở, quy định nâng bậc lương trước thời hạn cho cán bộ, công chức, viên chức.

3. Công tác kiểm tra tình hình thực hiện tại các cơ quan, đơn vị

Thực hiện Chương trình công tác của Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC của tỉnh, hằng năm, UBND tỉnh ban hành kế hoạch kiểm tra tình hình thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh⁵. Đến nay, đã tổ chức kiểm tra 15 cơ quan chuyên môn và đơn vị thuộc UBND tỉnh, 09 địa phương cấp huyện⁶ (mỗi huyện, thị xã, thành phố kiểm tra từ 03 đến 04 đơn vị cấp xã). Nhìn chung, qua kiểm tra cho thấy các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đã cụ thể hóa triển khai thực hiện Nghị định số 04 thông qua việc ban hành các quyết định, chương trình, kế hoạch chỉ đạo về tăng cường thực hiện QCDC gắn với nhiệm vụ chính trị được giao. Ban Chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở của các cơ quan, đơn vị được quan tâm kiện toàn, ban hành quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên và đã triển khai thực hiện một số nội dung theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đã phát huy được trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về thực hiện quy chế dân chủ cơ sở theo thẩm quyền quản lý. Đối với nội dung và phương thức triển khai thực hiện dân chủ trong nội bộ cơ quan và trong quan hệ, giải quyết công việc với công dân, cơ quan, tổ chức có liên quan.

⁵ UBND tỉnh đã ban hành các kế hoạch số: 44/KH/UBND ngày 19/9/2016, 60/KH-UBND ngày 05/10/2018, 57/KH-UBND ngày 28/6/2019 kiểm tra tình hình thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

⁶ UBND tỉnh đã kiểm tra các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giáo dục và Đào tạo, Thông tin và Truyền thông, Văn hóa và Thể thao, Y tế, Xây dựng; Các Ban: Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh, Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh, Quản lý dự án nông nghiệp và phát triển nông thôn, Giải phóng mặt bằng tỉnh; Công ty Cổ phần cấp thoát nước Bình Định, Trường Cao đẳng Y tế Bình Định; 09 đơn vị cấp huyện, 19 đơn vị cấp xã.

II- KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả thực hiện dân chủ trong nội bộ cơ quan, đơn vị

Trong 5 năm qua, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đã quan tâm triển khai thực hiện Nghị định số 04 của Chính phủ, Thông tư số 01/2016/TT-BNV ngày 13/01/2016 của Bộ Nội vụ gắn với nhiệm vụ chính trị, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức, viên chức, đảm bảo quyền “*được biết, được bàn, được tham gia, được kiểm tra, giám sát*” trong hoạt động quản lý, điều hành đơn vị.

Công tác tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức hằng năm tại các cơ quan, đơn vị được thực hiện nghiêm túc, đi vào nền nếp. Toàn tỉnh có 972/972 (đạt 100%) cơ quan, đơn vị tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức; trong đó, có 21 sở, ban thuộc UBND tỉnh, 14 chi cục, ban thuộc sở, 11 UBND cấp huyện, 159 UBND cấp xã; các Ban Quản lý dự án: cấp tỉnh có 04 ban, cấp huyện có 09 ban; 754 đơn vị sự nghiệp công lập. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp với Công đoàn tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan, đơn vị mỗi năm một lần (riêng đối với đơn vị sự nghiệp giáo dục đào tạo tổ chức hội nghị vào thời gian kết thúc năm học để phù hợp với đặc thù của ngành). Nội dung hội nghị tập trung kiểm điểm việc thực hiện các nghị quyết, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức trước đó và những quy định về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan, đơn vị; đánh giá, tổng kết và kiểm điểm trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện kế hoạch công tác hàng năm; thảo luận, bàn biện pháp thực hiện kế hoạch công tác năm tới, giải pháp cải tiến điều kiện làm việc, nâng cao đời sống của cán bộ, công chức, viên chức; thông qua Quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị; bầu Ban Thanh tra nhân dân; tổng kết và phát động phong trào thi đua tại cơ quan, đơn vị. Thông qua hội nghị, đề ra phương hướng, nhiệm vụ, chỉ tiêu, kế hoạch phù hợp với đặc điểm tình hình, sát với thực tế đã phát huy được trí tuệ tập thể, quyền làm chủ của cán bộ, công chức, viên chức và nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, góp phần quan trọng vào việc thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở ở các cơ quan, đơn vị.

Công tác thực hiện dân chủ, công khai trong quản lý, điều hành hoạt động cơ quan, đơn vị, trong bố trí, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, giải quyết chế độ, chính sách và đánh giá cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền được quan tâm thực hiện theo đúng quy định⁷. UBND tỉnh chỉ đạo tiếp tục đẩy mạnh việc sắp

⁷ Các cơ quan, đơn vị đã Chỉ đạo kịp thời việc công khai, minh bạch mọi hoạt động của cơ quan theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Tiếp cận thông tin và Quy chế dân chủ ở cơ sở

xếp tổ chức bộ máy tinh gọn gắn với tinh giản biên chế, nhằm nâng cao chất lượng, sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, giảm chi thường xuyên và góp phần cải cách tiền lương, nâng cao đời sống cho cán bộ, công chức, viên chức. Kết quả thực hiện sắp xếp bộ máy về tổ chức hành chính giảm 54 tổ chức (20 phòng chuyên môn thuộc Sở, 03 Chi cục trực thuộc Sở, 31 phòng thuộc Chi cục và tương đương); mỗi sở, ngành được cơ cấu từ 2-3 cấp phó đảm bảo theo quy định; lãnh đạo ban, chi cục giảm 20 người (03 cấp trưởng, 17 cấp phó); giảm 47 trưởng, phó phòng thuộc sở (14 trưởng phòng, 33 phó phòng), giảm 52 trưởng, phó phòng thuộc chi cục/ban thuộc Sở (31 trưởng phòng, 21 phó phòng); mỗi phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện được cơ cấu từ 2-3 cấp phó theo quy định. Thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập giảm 118 đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở, ban, ngành (kể cả đơn vị sự nghiệp trực thuộc các Chi cục) và đơn vị sự nghiệp thuộc UBND cấp huyện; chuyển 05 đơn vị sự nghiệp thành công ty cổ phần, chuyển 09 đơn vị sự nghiệp công lập sang thực hiện tự chủ hoàn toàn về tài chính nhà nước không giao biên chế. Thực hiện tinh giản biên chế cấp tỉnh giảm 1.504 biên chế (giảm 10,6% so với năm 2015), cấp huyện giảm 381 biên chế (giảm 1,8% so với năm 2015).

Các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm việc tổ chức đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức hằng năm⁸, làm cơ sở để lập kế hoạch, quy hoạch phát triển nguồn nhân lực; bố trí, quy hoạch cán bộ, công chức, viên chức đúng năng lực, sở trường; xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, giải quyết thôi việc; bổ nhiệm, đề bạt theo quy hoạch và thực hiện chính sách tiền lương, đãi ngộ, khen thưởng cán bộ, công chức, viên chức. Gắn quy hoạch với đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; chủ động xây dựng kế hoạch đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh từng bước được đổi mới theo hướng chuyên sâu, chú trọng bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm; đã kết hợp giữa nâng cao trình độ lý luận chính trị, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới cho cán bộ lãnh đạo, quản lý đương chức, dự nguồn với đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, hoàn chỉnh tiêu chuẩn ngạch bậc đối với cán bộ, công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với viên chức. Kết quả từ năm 2016 đến nay, đã đào tạo chuyên

đề cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được biết, được bàn, được tham gia, được kiểm tra giám sát, cụ thể: Công khai danh sách công chức thuộc diện kê khai tài sản, thu nhập; danh sách tuyển dụng công chức; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; điều động, bổ nhiệm, kỷ luật cán bộ; nâng lương thường xuyên và nâng lương trước thời hạn, nghỉ hưu đối với cán bộ; Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy của cơ quan; tình hình quản lý, sử dụng kinh phí hành chính, kinh phí tiết kiệm; kinh phí mua sắm tài sản, thiết bị; Quy chế chi tiêu nội bộ và các quy chế khác của cơ quan,...

⁸ Thực hiện đánh giá hàng năm đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý theo trình tự, thủ tục quy định tại Điều 45 Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức và Điều 37 Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2014 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

môn sau đại học 533 học viên, bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước 1.502 học viên, bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo, quản lý 660 học viên, bồi dưỡng kỹ năng chuyên ngành và vị trí việc làm 5.999 học viên.

Trong công tác phòng ngừa và đấu tranh chống tiêu cực, tham nhũng, UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập đối với cán bộ, công chức, viên chức; chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập hàng năm đều đạt trên 99% đối với cán bộ, công chức, viên chức có nghĩa vụ phải kê khai tài sản, thu nhập theo quy định; đã tiến hành 60 cuộc thanh tra tại 337 đơn vị, phát hiện sai phạm về kinh tế 55.091 triệu đồng, 3.383.461 m² đất các loại, đề nghị xử lý thu hồi về cho Nhà nước 27.003 triệu đồng, 2.236 m² đất ở, đề nghị xử lý khác 28.087 triệu đồng, 3.381.225m² đất các loại; kết quả đã thu hồi tiền nộp ngân sách nhà nước 14.351 triệu đồng (đạt tỷ lệ 53,1%). Chỉ đạo kiểm điểm xử lý trách nhiệm đối với 05 tập thể và 26 cá nhân có liên quan, trong đó, ngành Y tế đã xử lý nghiêm đối với 12 viên chức có hành vi lợi dụng hoạt động nghề nghiệp và danh nghĩa cơ quan để lừa, chiếm đoạt tiền của người dân trái với quy định của pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp, quyền làm chủ của nhân dân, cản trở thực hiện nhiệm vụ của đơn vị (*01 buộc thôi việc, 01 cách chức, 09 cảnh cáo, 01 khiển trách*). Ngoài ra, UBND tỉnh cũng đã chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Quy chế hoạt động đoàn thanh tra, quy chế kiểm tra, giám sát hoạt động của Đoàn thanh tra, quy định về tiêu chuẩn, đạo đức lối sống, quy tắc ứng xử của cán bộ thanh tra; tăng cường quản lý cán bộ, Thanh tra viên trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, công vụ.

2. Kết quả thực hiện dân chủ trong giải quyết công việc với công dân, cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan

UBND tỉnh đã chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành ký kết và triển khai thực hiện tốt quy chế phối hợp công tác với HĐND tỉnh, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, quy chế phối hợp triển khai thực hiện nhiệm vụ giữa các cấp, các ngành có liên quan nhằm xác định rõ vai trò, trách nhiệm của các cơ quan trong công tác phối hợp thực thi nhiệm vụ, nhất là vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc triển khai thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở gắn với nhiệm vụ chính trị trong tình hình mới. Hàng năm, các cơ quan đều thực hiện sơ kết, tổng kết công tác phối hợp nhằm đánh giá những kết quả đạt được; thống nhất phương hướng, nhiệm vụ phối hợp; sửa đổi, bổ sung quy chế phối hợp. Sự phối hợp giữa các cấp chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đã huy động được sức mạnh nội lực trong nhân dân tham gia thực hiện các nhiệm vụ chính trị của tỉnh, trọng tâm là di dời tái định cư, giải phóng mặt bằng triển khai các

công trình, dự án trọng điểm; xây dựng nông thôn mới; giải quyết các vấn đề phức tạp phát sinh ở cơ sở, góp phần quan trọng vào sự ổn định chính trị và phát triển kinh tế nhanh, có tính đột phá của tỉnh trong 5 năm qua.

Để tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, tạo sự chuyển biến rõ nét, nâng cao trách nhiệm và thực hiện dân chủ trong giải quyết công việc của cán bộ, công chức, viên chức đối với công dân, cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan, UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo⁹ các cơ quan, đơn vị tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến cải cách hành chính để nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính nhà nước tại các cơ quan, đơn vị.

Chỉ đạo tiếp tục thực hiện nghiêm cơ chế một cửa, một cửa liên thông đối với các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh¹⁰, nhằm minh bạch hóa toàn bộ quy định, chính sách, cơ chế, bảo đảm việc tiếp cận bình đẳng của người dân, tổ chức, doanh nghiệp; tăng cường trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước về chính sách, thủ tục hành chính theo yêu cầu của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp. Theo đó, quy trình, thủ tục, thời gian, trách nhiệm giải quyết thủ tục hành chính được công khai tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả và trên Trang thông tin điện tử của đơn vị; công khai số điện thoại để tiếp nhận các phản ánh, kiến nghị của cá nhân và tổ chức trong giải quyết thủ tục hành chính. Việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông được các cơ quan, đơn vị quan tâm triển khai thực hiện với nhiều cách làm mới, sáng tạo, tạo sự chuyển biến tích cực trong việc giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp theo hướng công khai, minh bạch, thuận lợi.

Đẩy mạnh công tác rà soát, đơn giản hóa và giảm thành phần hồ sơ đối với các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị theo quy định¹¹, tăng cường các giải pháp nhằm rút ngắn thời gian cấp giấy phép xây

⁹ Ban hành các Chỉ thị số: 23/CT-UBND ngày 11/10/2016 về tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu về cải cách hành chính và chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan nhà nước các cấp; 28/CT-UBND ngày 28/12/2016 về việc thực hiện Luật Ban hành VBQPPL năm 2015 trên địa bàn tỉnh; 01/CT-UBND ngày 02/02/2018 về việc tăng cường quản lý công tác tổ chức bộ máy, biên chế và CBCCVC; 08/CT-UBND ngày 05/7/2018 về tăng cường các giải pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số CCHC; 07/CT-UBND ngày 17/5/2018 về việc tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp, xã, phường, thị trấn và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

¹⁰ Quyết định số 36/2015/QĐ-UBND ngày 10/11/2015 của UBND tỉnh.

¹¹ - Năm 2017: Sở LĐ - TB và XH 03 TTHC quy định liên quan về lĩnh vực người có công; Sở TN và MT 14 TTHC về lĩnh vực đất đai, biển, hải đảo, tài nguyên nước, địa chất và khoáng sản, môi trường; Sở GTVT 23 TTHC về lĩnh vực đường bộ, đường thủy nội địa; Sở Công Thương 05 TTHC về lĩnh vực điện; Sở Xây dựng 20 TTHC về

dựng và các thủ tục liên quan theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Công khai 1.836 thủ tục hành chính trên máy tra cứu thông tin tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và 1.731 thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công quốc gia, 100% thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 1 và 2; 177 thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 74 thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 để người dân và doanh nghiệp biết, thực hiện. Thông qua việc thực hiện cải cách hành chính, nhất là đơn giản hóa và công khai minh bạch các thủ tục hành chính đã tạo thuận lợi cho nhân dân tiếp cận, giám sát hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp và theo dõi tiến độ giải quyết các thủ tục hành chính của cán bộ, công chức, viên chức.

UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện¹² tốt công tác tiếp công dân, đối thoại và xử lý, giải quyết kịp thời những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân; tăng cường xử lý, ngăn chặn hiệu quả tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc. Các cơ quan, đơn vị đã ban hành nội quy, quy chế tiếp công dân, bố trí địa điểm tiếp công dân của tỉnh, của các huyện, thị xã, thành phố và Bộ phận tiếp công dân của các sở, ban, ngành thuộc tỉnh ở những vị trí thuận lợi, dễ liên hệ và được trang bị cơ sở vật chất cần thiết phục vụ công dân đến thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh. Hầu hết cán bộ, công chức, viên chức được giao nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo ở các cấp, các ngành đều có trình độ chuyên môn, trình độ lý luận chính trị và đã được bồi dưỡng nghiệp vụ tiếp công dân, đáp ứng được tiêu chuẩn và yêu cầu công việc.

Duy trì công tác tiếp và giải quyết công việc của công dân định kỳ. Xây dựng kế hoạch, lịch tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND các cấp được thực hiện thường xuyên và công bố trên trang thông tin điện tử của cơ quan cấp tỉnh và cấp huyện. Đối với Chủ tịch UBND tỉnh tiếp công dân định kỳ 01 ngày/tháng; Chủ tịch UBND cấp huyện tiếp công dân định kỳ 02 ngày/tháng; Chủ tịch UBND cấp xã tiếp công dân định kỳ 01 ngày/tuần. Trong các buổi tiếp dân định kỳ của Chủ tịch UBND tỉnh hoặc đối thoại giải quyết khiếu nại đều có sự tham gia của đại diện Hội Luật gia và Hội Nông dân tỉnh nhằm bảo vệ quyền lợi chính đáng cho công dân. Kết quả, đã tiếp nhận, xử lý 2.847 đơn khiếu nại, tố cáo (2.246 đơn

lĩnh vực xây dựng, hoạt động nhà ở và công sở, hoạt động kinh doanh bất động sản; Sở NN và PTNT 02 TTHC về lĩnh vực lâm nghiệp; Sở VH và TT 03 TTHC về lĩnh vực điện ảnh, văn hóa công sở.

- 6 tháng đầu năm 2018: 22 TTHC trong lĩnh vực xây dựng cắt giảm thời gian từ 2 đến 25 ngày và thành phần hồ sơ thực hiện TTHC để tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân đầu tư triển khai nhanh các dự án, công trình trên địa bàn tỉnh

¹² UBND tỉnh đã ký các Quyết định số 17/2016/QĐ-UBND ngày 23/02/2016 và 34/2018/QĐ-UBND ngày 20/7/2018 ban hành Nội quy tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân; Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 23/8/2019 triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

kiếu nại, 471 đơn tố cáo); tiến hành kiểm tra xác minh, kết luận, kiến nghị Chủ tịch UBND tỉnh giải quyết theo thẩm quyền 891/983 vụ (*gồm 820/908 vụ khiếu nại, đạt tỷ lệ 90,3% và 71/75 vụ tố cáo, đạt tỷ lệ 94,6%*). Qua giải quyết khiếu nại, tố cáo, đã kiến nghị khôi phục quyền lợi cho công dân 12.907 triệu đồng, 10.710 m² đất ở, kiến nghị thu hồi về cho Nhà nước trên 17.309 triệu đồng và 1.340 m² đất ở, kiến nghị xử lý kỷ luật 08 cán bộ, công chức, viên chức vi phạm, chuyển cơ quan điều tra 01 vụ có dấu hiệu tội phạm, kiến nghị chấn chỉnh, khắc phục những sơ hở, thiếu sót trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện các chính sách, pháp luật có liên quan, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, chủ động phòng ngừa, hạn chế phát sinh khiếu kiện.

Các cơ quan, đơn vị chú trọng việc tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với nhân dân nhằm tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước; tập trung vận động, giải quyết kịp thời những vấn đề phát sinh ở cơ sở, không để hình thành “điểm nóng”; tích cực đổi mới lề lối làm việc theo hướng công khai, dân chủ, gần dân và vì dân; đề ra nhiều giải pháp thiết thực để xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong thời kỳ mới.

III- ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Trong 05 năm triển khai thực hiện Nghị định số 04, các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy về thực hiện dân chủ trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh đã đạt được một số kết quả nhất định, cụ thể:

- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đã quan tâm triển khai thực hiện tốt dân chủ trong nội bộ cơ quan, đơn vị; dân chủ trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân, cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan góp phần làm cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thực hiện tốt nghĩa vụ của mình, có ý thức rèn luyện phấn đấu trong công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; có lối sống lành mạnh và trung thực; phát huy tinh thần dân chủ trong hoạt động, công tác, tích cực tham gia ý kiến về những việc cán bộ, công chức, viên chức được tham gia ý kiến. Mỗi cán bộ, công chức, viên chức không ngừng rèn luyện để nâng cao năng lực chuyên môn và điều chỉnh lề lối làm việc theo hướng công khai, dân chủ.

- Thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan, đơn vị về quyền và nghĩa vụ của cán bộ, công chức, viên chức đã được xác lập; các nội dung, quy trình, hình thức thực hiện dân chủ cơ sở trong cơ quan, đơn vị được thể chế hóa, đảm bảo cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được biết, được

tham gia, được quyết định và được giám sát, kiểm tra trên cơ sở thực hiện các quy định của pháp luật. Qua đó, tạo sự đồng thuận trong cơ quan, đơn vị, góp phần phòng ngừa và hạn chế khiếu kiện, khiếu nại; ngăn chặn và đẩy lùi tiêu cực, lãng phí, tham nhũng, giúp cơ quan, đơn vị ổn định, phát triển.

- Tổ chức bộ máy từ tỉnh đến cơ sở từng bước được hoàn thiện theo hướng tinh gọn và hoạt động hiệu lực, hiệu quả; trình độ chuyên môn đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động từng bước nâng cao.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, điều hành xã hội; công tác tiếp công dân, đối thoại và giải quyết những kiến nghị, bức xúc của nhân dân được thực hiện nghiêm túc, kịp thời. Công tác cải cách thủ tục hành chính được tiếp tục đẩy mạnh và công khai minh bạch. Môi quan hệ giữa các sở, ban, ngành, các địa phương, đơn vị trong công tác phối hợp được củng cố, tăng cường, ngày càng chặt chẽ, hiệu quả.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

a) Tồn tại, hạn chế:

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở nói chung và việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị nói riêng ở một số cơ quan chưa thường xuyên quán triệt sâu rộng đến từng cán bộ, công chức, viên chức.

- Cấp ủy, thủ trưởng một số cơ quan, đơn vị chưa quan tâm đúng mức công tác chỉ đạo xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ quan, đơn vị. Công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện tại cơ quan, đơn vị chưa thực hiện nghiêm.

- Một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức chưa ý thức được thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan, đơn vị là quyền và nghĩa vụ của mình nên việc tham gia ý kiến của cán bộ, công chức, viên chức vào các dự thảo quy định, quy chế có liên quan trực tiếp đến quyền lợi của mình chưa được chủ động, còn tâm lý ngại va chạm. Việc phát huy các quyền quyết định, quyền được kiểm tra, giám sát của người lao động còn nhiều hạn chế.

- Công tác tiếp dân một số nơi chưa thật sự đi vào nề nếp, việc xử lý đơn thư, khiếu nại của công dân có nơi làm chưa tốt, thiếu chỉ đạo quyết liệt và đôn đốc giải quyết nên còn hiện tượng tồn đọng, khiếu kiện kéo dài, khiếu kiện vượt cấp.

b) Nguyên nhân:

- Một số cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức vẫn chưa nhận thức đầy đủ, sâu sắc về mục đích, yêu cầu, ý nghĩa, tầm quan trọng và các biện pháp tổ chức thực hiện Nghị định số 04 của Chính phủ nên hiệu quả triển khai thực hiện chưa cao.

- Việc xây dựng kế hoạch, chương trình hành động thực hiện Chỉ thị, văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh ở một số đơn vị chưa tốt, còn lồng ghép thực hiện với các nội dung, nhiệm vụ khác.

- Sự phối hợp giữa cấp ủy, chính quyền với công đoàn, tổ chức đoàn thể trong cơ quan, đơn vị có lúc chưa đồng bộ, chặt chẽ; công tác kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện chưa kịp thời.

3. Bài học kinh nghiệm

Công tác triển khai thực hiện Nghị định số 04 của Chính phủ nhằm mục đích phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức, viên chức và nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức là công bộc của nhân dân, có đủ phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, năng lực và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển và đổi mới của đất nước; phòng ngừa, ngăn chặn và chống các hành vi tham nhũng, lãng phí, quan liêu, phiền hà, sách nhiễu nhân dân. Do vậy, tổ chức thực hiện dân chủ tốt trong các cơ quan hành chính nhà nước sẽ góp phần nâng cao năng lực quản lý, điều hành của các cơ quan, đơn vị. Tuy nhiên, trong hoạt động quản lý hành chính nhà nước, nguyên tắc tập trung và dân chủ phải có sự phối hợp một cách đồng bộ, chặt chẽ với nhau. Nếu chỉ có sự lãnh đạo tập trung mà không mở rộng quyền dân chủ thì sẽ tạo điều kiện cho các hành vi lạm quyền, tham nhũng phát triển. Ngược lại, không có sự lãnh đạo tập trung thống nhất sẽ dẫn đến tình trạng tùy tiện, cục bộ. Do đó, yêu cầu thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan, đơn vị phải gắn liền với việc bảo đảm sự lãnh đạo của tổ chức Đảng ở cơ quan, đơn vị; chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ và thực hiện dân chủ trong khuôn khổ của Hiến pháp và pháp luật; kiên quyết xử lý những hành vi lợi dụng dân chủ vi phạm pháp luật, xâm phạm đến quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, viên chức và quyền làm chủ của nhân dân, cản trở việc thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

IV- NHIỆM VỤ THỰC HIỆN TRONG THỜI GIAN ĐẾN

1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thực hiện quy chế dân

chủ ở cơ sở, trọng tâm là các chương trình, kế hoạch của Tỉnh ủy về thực hiện theo Chỉ thị số 30-CT/TW của Bộ Chính trị, Pháp lệnh số 34 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 gắn với việc đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 Khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, của cán bộ, công chức, viên chức, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

2. Rà soát và có biện pháp đẩy mạnh thực hiện các nội dung chưa thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ theo Nghị định số 04 của Chính phủ. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện; chủ động khảo sát nắm bắt tình hình cơ sở, tâm tư nguyện vọng của cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân để đề ra các giải pháp nhằm thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở trong thời gian đến.

3. Thực hiện tốt công tác đối thoại, tiếp dân, giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các đơn thư khiếu nại, tố cáo, nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

4. Tiếp tục đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức gắn với bố trí, sử dụng hợp lý, hiệu quả. Nâng cao đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo thực sự là công bộc của dân, đổi mới phong cách làm việc theo hướng “trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân”, “nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin”.

5. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị về “quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội” và “quy định về Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền”. Làm tốt công tác dân vận trong hệ thống cơ quan nhà nước gắn với thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở. Nâng cao chất lượng công tác hòa giải ở cơ sở.

6. Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 17/5/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại các cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp, xã, phường, thị trấn và các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Trên đây là nội dung sơ kết 05 năm thực hiện Nghị định số 04 của Chính phủ tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- BCĐ thực hiện QCDCCS của tỉnh;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Sở Nội vụ;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K12.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Thanh